

Số: 60/QĐ-TA

Thành phố Thủ Đức, ngày 25 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH
ĐƯA VÀO CƠ SỞ CAI NGHIỆN BẮT BUỘC**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp:* Bà Trần Ngọc Khánh
- 2. Thư ký phiên họp:* Bà Trương Thị Giang

Ngày 25 tháng 02 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành phiên họp sơ thẩm công khai để giải quyết hồ sơ thụ lý số 43/XLVPHC ngày 15 tháng 02 năm 2022 về việc “Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” theo Quyết định mở phiên họp số: 46/QĐ-TA ngày 18 tháng 02 năm 2022 đối với:

Họ và tên: Trần Duy L; Tên gọi khác: không; giới tính: Nam; Sinh năm: 1984; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nguyên quán: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: số Y LVC, Khu phố X, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Z Đường O, Khu phố K, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; Tiền án: 01, tiền sự: 06; con ông: Trần Duy B và bà: Đinh Thị M (ông Trần Duy L vắng mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

- 1. Đại diện cơ quan đề nghị phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh:* Ông Lý Hồ Nhựt Hoàng – Chuyên viên.
- 2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh:* Ông Võ Cao Hùng – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Vào ngày 16/12/2021, Công an phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông Trần Duy L vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, kết quả xét nghiệm ông Trần Duy L dương tính với chất ma túy tổng hợp.

Ông Trần Duy L có nơi cư trú ổn định tại địa chỉ số 43/12 Đường 10, Khu phố 3, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh và thuộc đối tượng đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, thời gian áp dụng là 06 tháng (từ

ngày 17/12/2020 đến ngày 17/6/2021), theo quyết định số 924/QĐ-UBND ngày 17/12/2020 của Chủ tịch UBND phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 10/02/2022 Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T đã có văn bản số 120/LĐTB đề nghị Tòa án xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đưa ông Trần Duy L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức.

Tại phiên họp: Đại diện của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T giữ nguyên ý kiến, đề nghị Tòa án xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trần Duy L, vì ông L đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và thuộc đối tượng đã được quản lý giáo dục tại xã phường theo quyết định số 924/QĐ-UBND ngày 17/12/2020 của Chủ tịch UBND phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Thời gian đề nghị cai nghiện bắt buộc 24 tháng.

Người bị đề nghị ông Trần Duy L vắng mặt tại phiên họp. Theo bản tường trình do ông Trần Duy L viết và biên bản ghi lời khai do Công an phường L lập thể hiện ông L sử dụng ma túy từ năm 2002, ông đã chấp hành xong biện pháp giáo dục tại phường nhưng sau đó lại sử dụng ma túy vào ngày 10/12/2021, bị công an phường L đã tiến hành xét nghiệm và lập biên bản vi phạm hành chính ngày 16/12/2021.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Từ khi thụ lý hồ sơ đến phiên họp hôm nay, Thẩm phán, Thư ký Tòa án và những người tham gia phiên họp đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Đề nghị chấp thuận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trần Duy L.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc đã được thẩm tra tại phiên họp; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, Kiểm sát viên, Thẩm phán nhận định:

Việc xác minh, thu thập tài liệu và lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trần Duy L đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thời hạn theo quy định tại Điều 103, 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Khoản 1 Điều 3, Điều 4; Khoản 1 Điều 8, Điều 9; Điều 10, 11, 12 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP và Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Người bị đề nghị ông Trần Duy L đã được tổng đạt hợp lệ quyết định mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Tòa án vẫn tiến hành phiên

hợp theo quy định tại Khoản 2 Điều 19 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở pháp lý kết luận ông Trần Duy L đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và có nơi cư trú ổn định, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại phường do nghiện ma túy và đã chấp hành xong vào ngày 17/7/2021 (theo Giấy chứng nhận số 150/GCN-UBND ngày 18/7/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường L, thành phố T). Trong thời hạn 02 năm kể từ ngày chấp hành xong biện pháp giáo dục tại xã, phường, ông Trần Duy L lại tiếp tục nghiện ma túy (đã bị công an phường L lập biên bản vi phạm hành chính ngày 16/12/2021); vi phạm khoản 1 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 và khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính. Do vậy việc Phòng Lao Động - Thương binh và Xã hội thành phố T đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trần Duy L là có căn cứ pháp luật.

Xét về nhân thân: ông Trần Duy L có nhân thân xấu, đã từng chấp hành bản án về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” và nhiều lần được áp dụng các biện pháp cai nghiện ma túy, đã được chính quyền địa phương tạo điều kiện để ông được cai nghiện tại địa phương nhưng ông L vẫn tiếp tục nghiện ma túy. Vì vậy cần cân nhắc xem xét khi quyết định thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trần Duy L, tạo điều kiện để ông Trần Duy L được cai nghiện, chữa bệnh, học tập, tái hòa nhập cộng đồng trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điểm c Khoản 2 Điều 3, Điều 6, Điều 9, Điều 10, Điều 95, Khoản 1 Điều 96, Điều 103, Điều 104 Điều 105, Điều 106 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012;

Căn cứ Điểm c Khoản 2 Điều 3, Điều 9, Điều 10, Điều 95, Khoản 1 Điều 96, Điều 103, Điều 104 Điều 105, Điều 106 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012;

Căn cứ Khoản 1 Điều 3; Điều 4; Khoản 1 Điều 8; Điều 9; Điều 10; Điều 11; Điều 12 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ và Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Căn cứ khoản 2 Điều 9; khoản 2 Điều 19; khoản 2 Điều 20; Điều 22; Điều 23; Điều 30; Điều 31; Điều 32 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trần Duy L.

Cơ sở tiếp nhận ban đầu để điều trị cắt cơn, giải độc: Cơ sở Tư vấn và Cai nghiện ma túy Bình Triệu, địa chỉ: 463 Nơ Trang L, Phường 13, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Cơ sở chấp hành thời gian cai nghiện bắt buộc: Cơ sở Cai nghiện ma túy Phú Đức, địa chỉ: xã Phú Văn, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày ông Trần Duy L bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Trong thời gian chấp hành cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Ông Trần Duy L có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định; Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố T có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Cơ sở Cai nghiện ma túy Phú Đức, địa chỉ: xã Phú Văn, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND Tp. T;
- Công an Tp. T;
- Phòng LĐ-TB-XH Tp. T;
- Ông Trần Duy L;
- Cơ sở Tư vấn và Cai nghiện ma túy Bình Triệu;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy Phú Đức;
- UBND phường L;
- Công an phường L;
- Lưu: hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Ngọc Khánh